


## **NGHỊ QUYẾT** **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2009** **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẠI LÝ HÀNG HẢI VIỆT NAM**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2005 số 60/2005/QH 11 được Quốc hội khóa 11 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005;
- Căn cứ Điều lệ về tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Đại lý Hàng hải Việt Nam đã được Đại hội đồng cổ đông thành lập thông qua ngày 14/06/2006;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng Cổ đông năm 2009 của Công ty cổ phần Đại lý Hàng hải Việt Nam ngày 26/6/2009 và Biên bản kiểm phiếu biểu quyết cuộc họp Đại Hội đồng Cổ đông Công ty cổ phần Đại lý Hàng hải Việt Nam ngày 26/6/2009.

Đại hội đồng Cổ đông 2009 của Công ty cổ phần Đại lý Hàng hải Việt Nam được tổ chức tại phòng họp Lotus khách sạn Kim Đô, 133 Nguyễn Huệ, Quận I, TP. Hồ Chí Minh vào ngày 26/6/2009. Thành phần tham dự gồm 63 cổ đông và người được ủy quyền dự họp, đại diện cho 10.053.481 cổ phần, tương đương 86,29 % Vốn Điều lệ Công ty.

Sau khi nghe các Báo cáo của Hội đồng quản trị, Ban Điều hành, Ban Kiểm soát và ý kiến thảo luận của các cổ đông, Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Đại lý hàng hải Việt Nam

### **QUYẾT NGHỊ:**

1. **Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động trong năm 2008 và Phương hướng năm 2009**
2. **Thông qua Báo cáo của Ban Điều hành về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2008 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2009.**
  - 2.1 **Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2008:** Theo Báo cáo hợp nhất đã được kiểm toán như sau:  
Tổng doanh thu: 474.717.778.532 đồng  
Tổng lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ: 32.922.103.740 đồng.  
Tỷ lệ chia cổ tức : 11%/Vốn Điều lệ
  - 2.2 **Các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu năm 2009:**  
Tổng doanh thu : 395.000.000.000 đồng  
Tổng Lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ: 24.840.000.000 đồng  
Tỷ lệ chia cổ tức : 10%/Vốn Điều lệ
3. **Thông qua Báo cáo kiểm toán và báo cáo tài chính năm 2008.**
4. **Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát.**
5. **Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2008:** 



STT	Chỉ tiêu	KH 2008	Thực hiện 2008	Công thức tính
1	Vốn Điều lệ	116,500,000,000	116,500,000,000	
2	Tổng doanh thu từ hoạt động kinh doanh	408,000,000,000	<b>474,717,778,532</b>	
3	Tổng Lợi nhuận trước thuế	36,940,000,000	36,296,453,069	
4	Lợi nhuận chịu thuế		22,320,617,480	
5	Chi phí thuế TNDN (28%)		5,580,154,370	
6	Thuế TNDN được miễn giảm		4,581,345,522	
7	Lợi nhuận sau thuế	34,170,000,000	35,297,644,221	
8	Lợi ích của cổ đông thiểu số		2,375,540,481	
9	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ		<b>32,922,103,740</b>	
10	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (EPS)		<b>2,827</b>	
11	Quỹ dự trữ bắt buộc	1,708,500,000	1,646,105,187	5%
12	Tổng Quỹ đầu tư phát triển được phân phối	6,187,000,000	7,873,555,896	
13	Lợi nhuận để chia cổ tức	12,815,000,000	<b>12,815,000,000</b>	
14	Lợi tức cổ phần	11.0%	<b>11.0%</b>	
15	Quỹ đối ngoại phát triển kinh doanh	341,700,000	329,221,037	1%
16	Quỹ khen thưởng HĐQT, Ban điều hành, BKS	170,850,000	164,610,519	0.5%
17	Quỹ phúc lợi, khen thưởng	8,542,500,000	8,230,525,935	25%
18	Lợi nhuận giữ lại chưa phân phối	4,404,450,000	6,444,430,688	

#### 6. Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận và các chỉ tiêu tài chính năm 2009:

KẾ HOẠCH PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN 2009				
STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2008	Kế hoạch 2009	Công thức tính
1	Vốn Điều lệ	116,500,000,000	116,500,000,000	
2	Tổng doanh thu từ hoạt động kinh doanh	474,717,778,532	<b>395,000,000,000</b>	
3	Tổng Lợi nhuận trước thuế	36,296,453,069	29,000,000,000	
4	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ	32,922,103,740	<b>24,840,000,000</b>	
5	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (EPS)	2,827	<b>2,132</b>	
6	Quỹ dự trữ bắt buộc	1,646,105,187	1,242,000,000	5%
7	Quỹ Đầu tư phát triển bổ sung từ thuế TNDN được miễn	4,581,345,522	2,000,000,000	
8	Quỹ đầu tư phát triển phân phối từ lợi nhuận sau thuế	3,292,210,374	2,484,000,000	10%
9	Tổng Quỹ đầu tư phát triển được phân phối	7,873,555,896	4,484,000,000	
10	Lợi nhuận để chia cổ tức	12,815,000,000	<b>11,650,000,000</b>	10%
11	Lợi tức cổ phần	11.0%	<b>10.0%</b>	
12	Quỹ phúc lợi, khen thưởng	8,230,525,935	4,968,000,000	20%
13	Quỹ đối ngoại phát triển kinh doanh	329,221,037	248,400,000	1%
14	Quỹ khen thưởng HĐQT, Ban điều hành, BKS	164,610,519	124,200,000	0.5%

#### 7. Thông qua thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2009:

- Thông qua thù lao của Hội đồng quản trị: 350 triệu đồng.
- Thông qua thù lao của Ban kiểm soát: 150 triệu đồng.

#### 8. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty và bổ sung một số ngành nghề kinh doanh.

Để hoàn thiện bộ máy tổ chức, hệ thống hóa một cách đồng bộ và toàn diện các quy chế cho Công ty Cổ phần Đại lý Hàng hải Việt Nam và đảm bảo các quyền của cổ đông theo các quy định của pháp luật liên quan cũng như để tạo điều kiện thuận lợi hơn cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

*(Chữ ký)*

**Các ngành nghề kinh doanh được bổ sung là:**

- Bán buôn xăng dầu và các sản phẩm liên quan; Môi giới cấp xăng dầu nội địa; đại lý xăng dầu;
- Bán buôn thức ăn và nguyên liệu làm thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản
- Hoạt động kinh doanh bất động sản
- Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng.

**9. Thông qua việc Thành lập Công ty cổ phần để thực hiện Dự án xây dựng Trung tâm điều hành SXKD tại số 1A-Bến Vân Đồn, Quận 4, TP.HCM**

**10. Đại hội cổ đông thường niên năm 2009 của Công ty cổ phần Đại lý Hàng hải Việt Nam đã bầu ra Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát như sau:**

• **Hội đồng quản trị : gồm 7 thành viên**

- Ông Trần Dũng Kháng
- Ông Phạm Mạnh Cường
- Ông Hoàng Hoa Phòng
- Ông Vũ Xuân Trung
- Ông Trịnh Vũ Khoa
- Ông Trần Xuân Nam
- Ông Tô Hiếu Thuận

• **Ban Kiểm soát : gồm 5 thành viên**

- Bà Nguyễn Thị Thanh Trang
- Ông Dương Như Hùng
- Ông Võ Trung Thắng
- Bà Phùng Thị Nga
- Ông Đặng Huy Lập

*Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông năm 2009 của Công ty cổ phần Đại lý Hàng hải Việt Nam thông qua toàn văn tại cuộc họp và có hiệu lực kể từ ngày 26 tháng 6 năm 2009. Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc Công ty căn cứ nội dung nghị quyết này triển khai thực hiện.*

**TM. BAN THƯ KÝ**

**NGUYỄN MẠNH HÙNG**

**TM. CHỦ TỊCH ĐOÀN  
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**TRẦN DŨNG KHÁNG**